



Đồ đọc Bùi Thị Xuân

Bùi Thụy Đào Nguyên

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

Nỗi ngậm ngùi bên cửa Nhật Lệ

2/ Trần Quang Diệu

IV. Giới thiệu một thơ, một văn ca ngợi Bùi nữ tướng:

Bùi Thụy Đào Nguyên
Đô đốc Bùi Thị Xuân
Nổi ngăm ngăm bên cửa Nhật Lệ



Tượng Bùi Thị Xuân tại Bảo tàng Quang Trung

Nếu có một nữ tướng như ta nữa thì cửa Nhật Lệ(1) không để lạnh. Nhà người khó mà đặt chân được tới đất Bắc hà...

Triều vua Quang Trung có vài nữ tướng, trong số đó nổi bật hơn cả là Đô đốc Bùi Thị Xuân.

I. Tiểu sử:

Bùi Thị Xuân (裴氏春;?- 1802) Quê ở làng Xuân Hòa, xã Bình Phú huyện Bình Khê, nay là huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Chưa rõ tên cha mẹ, chỉ biết bà là cháu thái sư Bùi Đắc Tuyên. Bà là người phụ nữ xinh đẹp, nhờ sớm học võ với đô thống Ngô Mạnh nên bà rất giỏi võ nghệ, nhất là môn song kiếm. Chuyện kể rằng, trên đường đến Tây Sơn tụ nghĩa Trần Quang Diệu (1) đã đánh nhau với một con hổ lớn, hung dữ. Nhân đi qua đấy, bà Xuân đã rút kiếm xông vào cứu trợ. Quang Diệu bị hổ vồ trọng thương nên phải theo bà về nhà chữa trị. Sau hai người thành gia thất rồi cùng nhau về tòng quân dưới ngọn cờ Tây Sơn ở chiến khu Phú Lạc. Nhờ vào tài nghệ về chiến thuật, binh bị cộng với lòng dũng cảm; vợ chồng bà nhanh chóng trở

thành những tướng lĩnh trụ cột, góp công lớn trong công cuộc đánh đuổi quân Mãn Thanh vào đầu xuân Kỷ Dậu 1789 và so tranh quyết liệt với quân Nguyễn Ánh hơn 10 năm ...

Người ta còn kể, khi đến với Nguyễn Huệ, người con gái trẻ đẹp làng Xuân Hòa này không chỉ tòng quân một mình mà còn dẫn theo một đội nữ binh do mình đào tạo và một đoàn voi rừng đã được bà rèn luyện thuần thục. Trước khi gia nhập quân Tây Sơn, bà đã tự phong là “Tây Sơn nữ tướng”. Sau này bà được hội kiến với Nguyễn Huệ, Huệ cũng thừa nhận bà rất xứng đáng với danh xưng đó; và vương còn ban tặng thêm bốn chữ “Cân nhắc anh hùng”.

Giữa lúc Tây Sơn đang rất thành công với các hoạt động chính trị, quân sự, ngoại giao và phát triển kinh tế thì đột ngột vào ngày 29/7/1792, Quang Trung (Nguyễn Huệ) mất, để lại nhiều thương tiếc.

Cũng từ đây triều đại Tây Sơn bắt đầu suy yếu do vua Cảnh Thịnh (Quang Toàn) còn nhỏ, bất tài nên đã không giữ được việc triều chính, bị họ ngoại chuyên quyền, dẫn đầu số đó là cậu họ Thái sư Bùi Đắc Tuyên, làm cho các đại thần kết bè phái, quay sang giết hại lẫn nhau dẫn đến nội bộ lục đục, triều chính suy vi, khiến lòng dân vốn đã sống quá nhiều năm trong cảnh máu lửa càng thêm oán ghét cảnh phân tranh, loạn lạc... Và đây thật sự là một cơ hội vàng

Vì vậy, tức thì Nguyễn Ánh xua quân chiếm lại Quy Nhơn vào năm 1799. Bùi Thị Xuân cùng chồng một mặt tham gia củng cố triều chính, một mặt chỉ huy quân sĩ giữ lũy Trấn Ninh, chống lại quân Nguyễn. Tuy nhiên trước sức tấn công mạnh mẽ của Nguyễn vương, các thành lũy của Tây Sơn nhanh chóng bị mất. Bà Xuân cùng chồng con bị quân Nguyễn bắt được ở huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An .

Khi nghe bà bị bắt, Nguyễn Ánh sai người đem đến trước mặt hỏi giọng đặc chí: *Ta và Nguyễn Huệ ai hơn?* Bà trả lời: *Chúa công ta; tay kiếm tay cờ mà làm nên sự nghiệp. Trong khi nhà người đi cầu viện ngoại bang, hết Xiêm đến Tàu làm tan nát cả sơn hà, cùng đều bị chúa công ta đánh cho không còn manh giáp. Dem so với Chúa công ta, nhà người chẳng qua là ao trời nước vũng.* Ánh gằn giọng: *Người có tài sao không giữ nổi ngai*

vàng cho Cảnh Thịnh? Bà đáp: Nếu có một nữ tướng như ta nữa thì cửa Nhật Lệ không dễ lạnh. Nhà người khó mà đặt chân được tới đất Bắc hà...

Ngày 6 tháng 11 năm Nhâm tuất (20-11-1802), vua tôi nhà Tây Sơn trong đó có Bùi Thị Xuân cùng chồng con bị đưa ra pháp trường tại Phú Xuân. Chồng bà bị xử tội lột da, còn bà cùng con gái độc nhất 15 tuổi tên Trần Bích Xuân bị xử voi dày (bãi chém An Hoà, ngoại ô Huế, ở đó khoảng 200 tướng lĩnh của nhà Tây Sơn đã hiên ngang ra pháp trường)

Theo tư liệu của một giáo sĩ phương Tây De La Bissachère viết năm 1807- người có dịp chứng kiến cuộc hành hình- đã miêu tả buổi hành hình được tóm lược như sau:

“Đứa con gái trẻ của bà (Bùi Thị Xuân) bị lột hết y phục. Một thớt voi từ từ tiến đến .Cô gái biến sắc rồi mặt trắng bệch như tờ giấy.Nàng ngoảnh nhìn mẹ, kêu thất thanh. Bà Xuân nghiêm mặt trách : *Con phải chết anh dũng để xứng đáng là con của ta !...*Đến lượt bà, nhờ lớp vải ở bên trong quần kín thân thể, nên tránh khỏi sự lỏa lồ. Và bà rất bình thản bước lại trước đầu voi hét một tiếng thật lớn khiến voi giật mình lùi lại. Bọn lính phải vội vàng bắn hỏa pháo,đâm cây nhọn sau đít con vật để nó trở nên hung tợn, chạy bổ tới, giơ vòi quần lấy bà tung lên trời...Nhưng trái với lệ thường, nó không chà đạp phạm nhân như mọi bận mà bỏ chạy vòng quanh pháp trường, rống lên những tiếng đầy sợ hãi khiến hàng vạn người xem hoảng hốt theo”...(2&3).

II.Những tư liệu liên quan :

(1)**Trận chiến đấu oanh liệt cuối cùng:** Tóm tắt theo Sử sách, bà Bùi Thị Xuân cưỡi voi liều chết đánh lữ Trấn Ninh, nơi Nguyễn Ánh đang cố thủ, từ sáng đến trưa chưa chịu lui. Rồi bà còn giành lấy dùi tự tay thúc trống liên hồi.Lúc bấy giờ Nguyễn vương cùng tướng tá đã hết hoảng vội chia quân vượt sông Linh Giang đánh bọc hậu hòng mở đường máu thoát thân.Nào ngờ vua Cảnh Thịnh nhát gan thấy quân Nguyễn tràn qua nhiều,

tướng nguy khốn liền cho lui binh. Ngay lúc đó bà cũng nhận được tin Nguyễn Văn Trương phá tan thủy binh của Tây Sơn ở cửa biển Nhật Lệ (Quảng Bình) cướp được hầu hết tàu thuyền và tướng giữ cửa Nguyễn Văn Kiên cũng đã đầu hàng . Trước tình thế đang thẳng thành bại này đội quân của bà bỏ cả vũ khí, đạn dược để chạy tháo thân...

Đây có thể nói là trận chiến đấu oanh liệt cuối cùng của bà để hòng cứu vãn tình thế. Nhưng ngờ đâu nhà Tây sơn, sau trận này thêm trượng dài trên đà suy vong, không sao gượng lại được nữa...

*Trích thêm tư liệu cùng đề tài trong web vn thu quan :

Bùi Thị Xuân đánh lũy Trấn Ninh, từ sáng đến chiều, máu và mồ hôi ướt đầm áo giáp.

Trong bài Bùi phu nhân ca của cụ Vân Sơn Nguyễn Trọng Trì có đoạn rằng:

Xuân hàn lãnh khí như tiền đao
Xuân phong xuy huyết nhiễm chinh bào
Hoàng hôn thành đốc bi già động
Hữu nhân diện tử phù dung kiều
Phu cố trợ chiến Lương Hồng Ngọc
Mộc Lan tòng quân Hoàng Hà Khúc
Thùy ngôn cân quắc bất như nhân ?
Dĩ cổ phương kim tam đỉnh túc
Nghĩa là:

*Khí xuân lạnh như khí lạnh nơi lưỡi dao bén thoát ra.
Gió xuân thổi máu bay thấm đầm tẩm chinh bào
Nơi góc thành tiếng tù và lay động bóng hoàng hôn
Có người dung nhan kiều diễm như đóa hoa phù dung
Thật chẳng khác Lương Hồng Ngọc đánh trống trợ chiến cho ba quân.*

Và nàng Mộc Lan xông trận nơi sông Hoàng Hà

Ai bảo khăn yếm không bằng người ?

Từ xưa đến nay vừng vàng thế ba chân vạc

Đây là tác giả tả Bùi nữ tướng lúc đánh thành Đâu Mâu (Trấn Ninh) Thành sắp hạ được thì có tin thủy quân Nhật Lệ bị quân nhà Nguyễn đánh tan. Nguyễn Quang Toàn hoảng hốt ra lệnh lui binh. Không sao cản được, Bùi nữ tướng đành phải mở đường máu để lui binh...

(2). Trần Quang Diệu (陳光耀; 1746–1802) .

Hiện có 2 ý kiến khác nhau về quê quán của Trần Quang Diệu. Một là ở xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; và hai là ở xã Tú Sơn, huyện Đức Lâm, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông tham gia phong trào Tây Sơn từ đầu .Năm 1789,ông được Nguyễn Huệ cử làm Đốc trấn Nghệ An, xây dựng thành Phượng Hoàng trung đô. Những năm 1790 - 91,ông chỉ huy các cuộc đánh dẹp lực lượng chống đối do Lê Duy Chỉ cầm đầu. Năm 1792, Quang Trung mất, ông giữ chức Thái phó, là một trong "Tứ trụ triều đình để giúp vua Cảnh Thịnh(Nguyễn Quang Toản). Tuy vua mới hay nghe lời gièm pha nhưng vợ chồng ông vẫn tận tình giúp nhà Tây Sơn.Có thể nói thời bấy giờ, ông là chủ tướng quan trọng nhất trong việc đánh dẹp thế lực Nguyễn Ánh.

Năm 1800–1801, ông vây kinh thành Quy Nhơn cũ của vua Thái Đức (Nguyễn Nhạc) vừa mới bị quân Nguyễn Ánh đánh chiếm. Trận vây thành rồi bị cầm chân kéo dài gần một năm ở đây, tạo thời cơ tốt cho Nguyễn Ánh đánh chiếm Phú Xuân rồi bắt sống Quang Toản.(tướng thủ thành của nhà Nguyễn là Võ Tánh tự vẫn chứ không giao thành) Lực lượng của Nguyễn Ánh sau đó phản công ngày càng ác liệt .Cuối cùng Quang Diệu và vợ con đều bị bắt sống và bị giết

Những bậc cao niên nhất trong tộc đã kể rõ rằng, sau khi ông chịu án, có hai người hầu thân cận đã lén đánh cắp được chỉ một mảnh áo nhỏ dính máu của ông để mang về táng trong “mộ gió”...

(3) Theo Thiên Nam nhân vật chí, bà bị xử lăng trì, thi hài bị thiêu rụi.

(4) Người đời sau cố thơ vịnh bà:

Vận nước đang xoay chuyển
Quần thoa cũng vấy vùng
Liều thân lo cứu chúa
Công trận quyết thay chồng.
Kháng khái khi lâm nạn!
Kiên trinh lúc khốn cùng
Ngàn thu gương nữ liệt
Gương sáng hãy soi chung

Và viết về bà (trích “Còn mãi đến bây giờ”).

Bút ký của Hoàng Phủ Ngọc Tường) :

*Các gia đình họ Bùi hiện còn ở làng này đều là phái nhánh, còn **phái chánh** đã bị Gia Long giết sạch.*

Bà sanh ở ấp Xuân hòa, nay gọi là Phú Xuân. Lớn lên, bà đi học võ nghệ với một võ sư người việt ở Thuần Truyền. Lò võ đó nổi tiếng từ thời Lê đến nay. Môn sinh rất đông, cả nam lẫn nữ và bà làm trưởng môn. Ít lâu sau ngày Tây Sơn khởi nghĩa, bà dẫn cả đoàn võ sinh đến tòng quân, theo Nguyễn Huệ đánh Đông dẹp Bắc, sự nghiệp lừng lẫy. Ở bên Phú An nay còn một đám đất gọi là Trường Võ, đó là nơi bà mở trường dạy võ nghệ cho các nghĩa sĩ trong quân đội Tây Sơn

Ngoài tài năng võ nghệ, cầm binh, huấn luyện voi rừng (nghe đâu dãy gò Dinh, sông Côn là bãi tập voi của bà) ...bà còn giỏi cả việc khai hoang, làm thủy lợi như biến lòng một con suối khô, chỉ toàn là cát đá thành vùng đất màu mỡ “nhất đẳng điền” tên là ruộng Trại, rộng hơn hai chục héc-ta để lấy lúa nuôi quân...

...Chúng tôi đi thêm một quãng đường làng, rẽ vào một xóm nhỏ gồm ba bốn túp nhà xúm xít trên một khu đất chật chội, dừng lại trước một căn nhà hoang vắng .

...Đó là một căn nhà nhỏ, quá nhỏ đến không ngờ, nhà rường ba gian nhưng tất cả chỉ rộng độ 5 mét, nên 2 gian bên bị ép lại thành hai cái chái chật chội chỉ vừa đủ đặt một chiếc chõng đơn cho một người nằm...Đồ đạc không còn lại gì, ngoài một chiếc tủ gỗ mộc, phía dưới có những ngăn kéo, hình như xưa dùng để đựng quần áo.Tất cả chỉ có thế, từ thế kỷ mười tám cho đến bây giờ !...

III.Lời kết :

Thật lòng nếu không đọc được bài bút ký của Hoàng Phủ vừa nêu trên, chắc tôi không có ý định tìm hiểu thêm về Bùi Thị Xuân và soạn lại đề tài đã được nhiều người luận bàn rồi. Nhưng chẳng hiểu sao khi đọc trong sách sử đến đoạn Nguyễn Ánh dụ hàng vợ chồng Bùi Thị Xuân nhiều lần mà không được khiến tôi nảy ra băn khoăn : Vua Nguyễn có “màu mè” không khi tách vua vốn là người hay sợ, hay nghi kỵ người tài, nhất là vợ chồng bà đã từng là kẻ khác phái và đã bao lần khiến quan quân nhà Nguyễn phải điêu đứng ?

Và ta nên hiểu chuyện Nguyễn Ánh dành cho gia đình họ những hình phạt quá thảm khốc như thế nào đây? Bởi lẽ nếu nhà vua sẵn tấm lòng khoan thứ; thật tâm mến mộ hiền tài, nhân cách ấy thì dù không chiêu hàng được, theo tôi, vua cũng sẽ lấy cái cớ “*Trần Quang Diệu tha chết cho cả bọn tướng sĩ và còn sai người làm lễ liệm táng Võ Tánh & Ngô Tùng Châu tại thành Qui Nhơn vào năm 1801*” để dòng tộc họ không bị giết sạch, gia đình họ được chết toàn thây hay chí ít ra cô con gái vô tội vừa mới vào độ tuổi xuân thì, có được một con đường sống...

Và “đó là một căn nhà nhỏ, quá nhỏ đến không ngờ...hai cái chái chật chội chỉ vừa đủ đặt một chiếc chõng đơn cho một người nằm...Đồ đạc không còn lại gì, ngoài một chiếc tủ gỗ mộc...”.Những câu văn giản dị này sao mà có sức gây nhói lòng người . Ngẫm chồng là Thái phó, vợ là Đô đốc, quyền lực nằm trong tay một thời gian dài, ấy vậy mà “*nhà cửa, của cải đơn sơ đến không ngờ*”, chẳng đáng cho những người hôm nay tìm đọc về bà rồi sống tốt hơn sao ?...

Bùi Thụy Đào Nguyên, soạn

Bùi Thụy Đào Nguyên

Đô đốc Bùi Thị Xuân

2/ Trần Quang Diệu

2/ Trần Quang Diệu, cũng là một hổ tướng của triều Tây Sơn:

Trần Quang Diệu (1746–1802), người làng Kim Giao, xã Liên Chiêu (nay thuộc xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi). Nhưng cũng có ý kiến khác cho rằng quê quán của ông ở xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định...(sau đời Trần Quang Diệu, họ Trần dời ra làng Tú Sơn, nay thuộc xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi).

Theo Nguyễn Khắc Thuần trong sách Danh tướng VN tập 3, tác giả cho biết trong một dịp đi khảo sát tại Đà Nẵng vào năm 1997, ông tìm thấy một ngôi mộ cổ và một bản phả ý tại ngoại vi thành phố này. Ngôi mộ cổ ấy là của mẹ Trần Quang Diệu và bản phả ý ấy là của dòng họ này. Cả hai tư liệu này đều nói Diệu là người Quảng Nam, nhưng để khẳng định quê quán của người anh hùng, cần phải khảo sát thêm để tìm thêm những bằng chứng khác nữa.

Theo một số chuyện kể dân gian, trước khi trở thành một trong những vị hổ tướng của Tây Sơn, Trần Quang Diệu từng có mối quan hệ khá thân tình với Nguyễn Nhạc. Nên khi ông này dựng cờ khởi nghĩa, Quang Diệu tham gia phong trào Tây Sơn ngay từ đầu .

Năm 1789, ông được Nguyễn Huệ cử làm Đốc trấn Nghệ An, xây dựng thành Phượng Hoàng trung đô. Những năm 1790 - 91, ông chỉ huy các cuộc đánh dẹp lực lượng chống đối do Lê Duy Chỉ cầm đầu. Năm 1792, Quang Trung mất, ông giữ chức Thái phó, là một trong "Tứ trụ" triều đình để giúp vua Cảnh Thịnh (Nguyễn Quang Toản).

Tuy vua mới hay nghe lời gièm pha nhưng vợ chồng ông vẫn tận tình giúp

nhà Tây Sơn. Có thể nói thời bấy giờ, ông là chủ tướng quan trọng nhất trong việc đánh dẹp thế lực Nguyễn Ánh.

Năm 1800–1801, ông vây kinh thành Quy Nhơn cũ của vua Thái Đức (Nguyễn Nhạc) vừa mới bị quân Nguyễn Ánh đánh chiếm. Trận vây thành rồi bị cầm chân kéo dài gần một năm ở đây, tạo thời cơ tốt cho Nguyễn Ánh đánh chiếm Phú Xuân rồi bắt sống Quang Toản. (tướng thủ thành của nhà Nguyễn là Võ Tánh tự vẫn chứ không giao thành). Lực lượng của Nguyễn Ánh sau đó phản công ngày càng ác liệt. Cuối cùng Quang Diệu và vợ con đều bị bắt sống và bị giết.

Theo tự điển **Wikipedia** tiếng Việt ở đề mục “Trần Quang Diệu”, có ghi một chi tiết:

“Khi Gia Long (tức Nguyễn Ánh) chiêu hàng, Quang Diệu đáp:

“ Trung thần không thờ hai vua, nay tôi bị bắt thì chỉ có tội chết. Nếu nhà vua mới rộng lượng tha cho, như trước đây tôi đã tha cho các tướng ở Qui Nhơn thì tôi sẽ về ở nơi thôn dã, cày ruộng, nộp thuế như người thường dân, chứ nhận chức quan của triều đại mới thì không phải là trượng phu”

Mẹ ông – đã ngoài 80 tuổi – được vua Nguyễn tha chết, còn Quang Diệu thì bị đem làm tội.”

Về cái chết của Trần Quang Diệu, thông tin không thống nhất, nhưng đa phần các sách và trong dân gian đều nói ông bị xử lột da.

Những bậc cao niên nhất trong tộc đã kể rõ rằng, sau khi ông chịu án: bị xử lột da sống, có hai người hầu thân cận đã lén đánh cắp được chỉ một mảnh áo nhỏ dính máu của ông để mang về táng trong “mộ gió”... (chỉ nghĩ đến thôi, tôi thật sự rùng mình vì phương pháp giết người này.)

III. Vì sao rất nhiều người đã ca ngợi oai danh và tiết tháo của bà?

Trong cuộc đời bà có ba sự kiện quan trọng đã xảy ra, và có thể nói, nhờ chúng mà danh thơm của Bùi Thị Xuân được truyền tụng mãi:

1/ sự kiện liên quan với Bùi Đắc Tuyên:

Bùi Đắc Tuyên người làng Xuân Hòa, huyện Tuy Viễn, cậu ruột của Cảnh Thịnh.

Còn nữ tướng Bùi Thị Xuân thì gọi ông ta bằng chú.

Theo sử sách ghi lại, sau khi vua Quang Trung mất, Cảnh Thịnh lên ngôi. Vì tuổi vua còn nhỏ nên quyền bính đều ở trong tay Bùi Đắc Tuyên.

Bùi Đắc Tuyên là anh của hoàng hậu Bùi Thị Nhạn, nên dù ít học vẫn được làm Thị Lang Bộ Lễ trong triều. Vì được phép vào ra nơi cung cấm, Tuyên thường bày nhiều trò vui để mua lòng thái tử Nguyễn Quang Toàn (tức Cảnh Thịnh)

Bởi thế khi được lên ngôi báu, Quang Toàn liền đưa Tuyên lên làm thái sư, bất chấp quan chế đã đặt định sẵn.

Trong cung đã có Bùi Thái hậu, ngoài triều lại có lăm đại thần nghiêng theo chiều gió như Ngô Văn Sở, Phạm Công Hưng, nên thế lực của Tuyên rất vững mạnh.

Vì vậy, Tuyên mỗi ngày một thêm lộng hành. Các đại thần không về cánh với Tuyên, kẻ thì bị Tuyên tìm cớ giáng chức, cách chức hoặc bị đưa đi trấn thủ nơi xa xôi.

Năm 1795, Tuyên bị Võ Văn Dũng giết. Bấy giờ có nhiều người nghi ngại Bùi Thị Xuân, vì bà là cháu ruột của Tuyên. Nhưng khác với gì xâm xì, bà đã không hề thù oán người giết chú ruột mình, cũng như lợi dụng sự rối ren đó mà đi theo đối phương hay tìm nơi cát cứ...

2/ Bùi thị Xuân và trận chiến đấu oanh liệt cuối cùng, hồng cứu văn vương triều Tây sơn:

Tóm tắt theo sử sách, bà Bùi Thị Xuân cười voi liều chết đánh lũy Trấn Ninh, nơi Nguyễn Ánh đang cố thủ, từ sáng đến chiều, máu và mồ hôi ướt đầm áo giáp. Rồi bà còn giành lấy dù tự tay thúc trống liên hồi. Lúc bấy giờ Nguyễn vương cùng tướng tá đã hốt hoảng vội chia quân vượt sông Linh Giang đánh bọc hậu hồng mở đường máu thoát thân.

Nào ngờ vua Cảnh Thịnh nhát gan thấy quân Nguyễn tràn qua nhiều, tưởng nguy khốn liền cho lui binh. Ngay lúc đó bà cũng nhận được tin Nguyễn Văn Trương phá tan thủy binh của Tây Sơn ở cửa biển Nhật Lệ (Quảng Bình) cướp được hầu hết tàu thuyền và tướng giữ cửa Nguyễn Văn Kiên cũng đã đầu hàng .

Trước tình thế đang thẳng thành bại này đội quân của bà bỏ cả vũ khí, đạn dược để tháo chạy ...

Đây có thể nói là trận chiến đấu oanh liệt cuối cùng của bà để hồng cứu văn tình thế.

Nhưng ngờ đâu nhà Tây sơn, sau trận này thêm trượng dài trên đà suy vong, không sao gượng lại được nữa...

Trong bài thơ dài **Bùi phu nhân ca** của danh sĩ Nguyễn Trọng Trì (1853-1922) có đoạn rằng:

Xuân hàn lãnh khí như tiền đao
Xuân phong xuy huyết nhiễm chinh bào
Hoàng hôn thành đốc bi già động
Hữu nhân diện tử phù dung kiều
Phu cố trợ chiến Lương Hồng Ngọc
Mộc Lan tòng quân Hoàng Hà Khúc
Thùy ngôn cân quốc bất như nhân ?
Dĩ cổ phương kim tam đỉnh túc

Nghĩa là:

Khí xuân lạnh như khí lạnh nơi lưỡi dao bén thoát ra.

Gió xuân thổi máu bay đầm tẩm chinh bào

Nơi góc thành tiếng tù và lay động bóng hoàng hôn

Có người dung nhan kiều diễm như đóa hoa phù dung

Thật chẳng khác Lương Hồng Ngọc đánh trống trợ chiến cho ba quân.

Và nàng Mộc Lan xông trận nơi sông Hoàng Hà

Ai bảo khăn yếm không bằng người ?

Từ xưa đến nay vững vàng thế ba chân vạc.

3.Cuộc đối đáp ngang ngửa giữa kẻ thắng, người thua và cái chết hết sức hiên ngang của nữ tướng họ Bùi:

Khi nghe bà bị bắt, Nguyễn Ánh sai người đem đến trước mặt hỏi giọng đặc chí: *Ta và Nguyễn Huệ ai hơn?*

Bà trả lời: *Chúa công ta; tay kiếm tay cờ mà làm nên sự nghiệp. Trong khi nhà người đi cầu viện ngoại bang, hết Xiêm đến Tàu làm tan nát cả sơn hà, cùng đều bị chúa công ta đánh cho không còn manh giáp. Đem so với Chúa công ta, nhà người chẳng qua là ao trời nước vũng.*

Ánh gằn giọng: *Người có tài sao không giữ nổi ngai vàng cho Cảnh Thịnh?*

Bà đáp: *Nếu có một nữ tướng như ta nữa thì cửa Nhật Lệ không dễ lạnh. Nhà người khó mà đặt chân được tới đất Bắc hà...*

Thế rồi vào ngày 6 tháng 11 năm Nhâm tuất (20-11-1802, các sách ghi không đồng nhất, có sách ghi là 2/ 11, có sách ghi là 30/11), vua tôi nhà Tây Sơn trong đó có Bùi Thị Xuân cùng chồng con bị đưa ra pháp trường tại Phú Xuân.Chồng bà bị xử tội lột da, còn bà cùng con gái độc nhất 15 tuổi tên Trần Bích Xuân bị xử voi giày (*bãi chém An Hoà, ngoại ô Huế*),ở

đó khoảng 200 tướng lĩnh của nhà Tây Sơn đã hiện ngang ra pháp trường)

Theo tư liệu của một giáo sĩ phương Tây De La Bissachère viết năm 1807- người có dịp chứng kiến - đã miêu tả buổi hành hình được tóm lược như sau:

“Đứa con gái trẻ của bà (Bùi Thị Xuân) bị lột hết y phục. Một thớt voi từ từ tiến đến .Cô gái biến sắc rồi mặt trắng bệch như tờ giấy.Nàng ngoảnh nhìn mẹ, kêu thất thanh. Bà Xuân nghiêm mặt trách : *Con phải chết anh dũng để xứng đáng là con của ta !...*

Đến lượt bà, nhờ lớp vải ở bên trong quần kín thân thể, nên tránh khỏi sự lỏa lồ. Và bà rất bình thản bước lại trước đầu voi hét một tiếng thật lớn khiến voi giật mình lùi lại. Bọn lính phải vội vàng bắn hỏa pháo,đâm cây nhọn sau đít con vật để nó trở nên hung tợn, chạy bổ tới, giơ vòi quần lấy bà tung lên trời...

Nhưng trái với lệ thường, nó không chà đạp phạm nhân như mọi bận mà bỏ chạy vòng quanh pháp trường, rống lên những tiếng đầy sợ hãi khiến hàng vạn người xem hoảng hốt theo”... (Theo **Thiên Nam nhân vật chí**, bà bị xử lăng trì, thi hài bị thiêu rụi...)

Bùi Thụy Đào Nguyên

Đô đốc Bùi Thị Xuân

IV. Giới thiệu một thơ, một văn ca ngợi Bùi nữ tướng:



IV. Giới thiệu một thơ, một văn ca ngợi Bùi nữ tướng:

Một bài thơ, không rõ người viết:

*Vận nước đang xoay chuyển
Quần thoa cũng vấy vùng
Liều thân lo cứu chúa
Công trận quyết thay chồng.
Kháng khái khi lâm nạn!
Kiên trinh lúc khốn cùng
Ngàn thu gương nữ liệt
Gương sáng hãy soi chung.*

-Trích “**Còn mãi đến bây giờ**”. bút ký của **Hoàng Phủ Ngọc Tường** :

*Các gia đình họ Bùi hiện còn ở làng này đều là phái nhánh, còn **phái chánh** đã bị Gia Long giết sạch.*

Bà sanh ở ấp Xuân hòa, nay gọi là Phú Xuân. Lớn lên, bà đi học võ nghệ với một võ sư người việt ở Thuần Truyền. Lò võ đó nổi tiếng từ thời Lê đến

nay. Môn sinh rất đông, cả nam lẫn nữ và bà làm trưởng môn. Ít lâu sau ngày Tây Sơn khởi nghĩa, bà dẫn cả đoàn võ sinh đến tông quân, theo Nguyễn Huệ đánh Đông dẹp Bắc, sự nghiệp lừng lẫy. Ở bên Phú An nay còn một đám đất gọi là Trường Võ, đó là nơi bà mở trường dạy võ nghệ cho các nghĩa sĩ trong quân đội Tây Sơn

Ngoài tài năng võ nghệ, cầm binh, huấn luyện voi rừng (nghe đâu dãy gò Dinh, sông Côn là bãi tập voi của bà) ...bà còn giỏi cả việc khai hoang, làm thủy lợi như biến lòng một con suối khô, chỉ toàn là cát đá thành vùng đất màu mỡ “nhất đẳng điền” tên là ruộng Trại, rộng hơn hai chục héc-ta để lấy lúa nuôi quân...

...Chúng tôi đi thêm một quãng đường làng, rẽ vào một xóm nhỏ gồm ba bốn túp nhà xúm xít trên một khu đất chật chội, dừng lại trước một căn nhà hoang vắng .

...Đó là một căn nhà nhỏ, quá nhỏ đến không ngờ, nhà rường ba gian nhưng tất cả chỉ rộng độ 5 mét, nên 2 gian bên bị ép lại thành hai cái chái chật chội chỉ vừa đủ đặt một chiếc chõng đơn cho một người nằm...Đồ đạc không còn lại gì, ngoài một chiếc tủ gỗ mộc, phía dưới có những ngăn kéo, hình như xưa dùng để đựng quần áo.Tất cả chỉ có thế, từ thế kỷ mười tám cho đến bây giờ !...

V.Lời kết :

**Nam nhi bất hướng sa trường tử,
Cao ca nhất khúc khán Thị Xuân.**

*(Làm trai mà không dám hướng đến sa trường để xả thân,
Hát lớn một khúc ca mà xem gương Bùi Thị Xuân).
(**Bùi Phu nhân ca**- Nguyễn Trọng Trì)*

Thật lòng nếu không đọc được bài bút ký của Hoàng Phủ vừa nêu trên, chắc tôi không có ý định tìm hiểu thêm về Bùi Thị Xuân và soạn lại đề tài đã được nhiều người luận bàn rồi.

Nhưng chẳng hiểu sao khi đọc trong sách sử đến đoạn *Nguyễn Ánh dụ hàng vợ chồng Bùi Thị Xuân* nhiều lần mà không được, khiến tôi nảy ra băn khoăn : Vua Nguyễn có “màu mè” không khi tánh vua vốn là người hay sợ, hay nghi kỵ người tài, nhất là vợ chồng bà đã từng là kẻ khác phía và đã bao lần khiến quan quân nhà Nguyễn phải điêu đứng ?

Và ta nên hiểu chuyện Nguyễn Ánh dành cho gia đình họ những hình phạt quá thảm khốc như thế nào đây?

Bởi lẽ nếu nhà vua sẵn tấm lòng khoan thứ; thật tâm mến mộ hiền tài, nhân cách ấy thì dù không chiêu hàng được, theo tôi, vua cũng sẽ lấy cái cớ “*Trần Quang Diệu tha chết cho cả bọn tướng sĩ và còn sai người làm lễ liệm táng Võ Tánh & Ngô Tùng Châu tại thành Qui Nhơn vào năm 1801*” để dòng tộc họ không bị giết sạch, gia đình họ được chết toàn thân hay chí ít ra cô con gái vô tội vừa vào độ tuổi xuân thì có được một con đường sống...

Và “*đó là một căn nhà nhỏ, quá nhỏ đến không ngờ...hai cái chái chật chội chỉ vừa đủ đặt một chiếc chõng đơn cho một người nằm...Đồ đạc không còn lại gì, ngoài một chiếc tủ gỗ mộc...*”.Những câu văn giản dị này sao mà có sức gây nhói lòng người . Ngẫm chồng là Thái phó, vợ là Đô đốc, quyền lực nằm trong tay một thời gian dài, ấy vậy mà “*nhà cửa, của cải đơnsơ đến không ngờ*”, chẳng đáng cho những người hôm nay tìm đọc về bà rồi sống tốt hơn sao ?...

Bùi Thụy Đào Nguyên

(Những tài liệu tham khảo đều đã nói trong bài soạn)

Ảnh: Từ đường của dòng tộc Bùi Thị Xuân do các ngành chức năng hỗ trợ đã được trùng tu.- Ảnh: Huỳnh Văn Mỹ (2007)

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Nguồn:

Được bạn: đưa lên

vào ngày: 1 tháng 7 năm 2007